

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2023/HSST**
Ngày: 19 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ kỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Ky

Ông Nguyễn Trường Sa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/HSST, ngày 30/3/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST – HS, ngày 04/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái D**; Giới tính: Nam; sinh ngày: 21.7.1977, tại tỉnh Sóc Trăng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: đường H, khóm X, phường Y, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: tài xế; Cha: Thái H, sinh năm 1943; Mẹ: Dương L, sinh năm 1949; Anh, chị, em ruột: có 04 người; Vợ: Huỳnh D; sinh năm 1978; Con: 02 người, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại khóm X, phường Y, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn T, sinh năm 1974; Nơi cư trú: khu phố 05, thị trấn L, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn B, sinh năm 1976; Nơi cư trú: thôn P, xã Th, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Mai Đ, sinh năm 1971; Nơi cư trú: phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25.5.2021, Thái D và Mai Đ là tài xế lái xe thuê cho Nguyễn B điều khiển xe ô tô biển số 63C-100.07, loại Thaco, hiệu Foton do Nguyễn B đứng tên đăng ký xe ô tô, từ thành phố Hà Nội chở hàng đi về thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 19 giờ ngày 28.5.2021, khi đến địa phận xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong

thì Đức đổi tài cho Thái D, Đức đi ra ghế phía sau để ngủ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Thái D điều khiển xe ô tô 63C-100.07 đến gần đoạn mở của 02 đầu dải phân cách giữa tại đoạn đường Km 1614 Quốc lộ 1A thuộc khu phố 1, thị trấn L, huyện Tuy Phong thì nhìn thấy xe ô tô biển số 86A-021.33, loại Fortuner, hiệu Toyota do Nguyễn T điều khiển theo hướng Phan Rang – Phan Thiết chạy phía trước cùng chiều, lúc này Thái D điều khiển xe với tốc độ khoảng 40km/h, cách xe ô tô 86A-021.33 do Tuấn điều khiển khoảng 39m. Thái D nhìn thấy xe ô tô do Tuấn điều khiển bậc đèn xi nhan bên trái và giảm tốc độ để khi đến đầu 02 dải phân cách thì điều khiển xe mô tô 86A-021.33 rẽ trái để đi về hướng thị trấn L. Trong lúc Tuấn giảm tốc độ và điều khiển xe ô tô 86A-021.33 rẽ trái sang đường thì có xe chạy ngược chiều nên Tuấn phanh xe lại. Lúc này Thái D điều khiển xe ô tô biển số 63C-100.07 chạy đến do khoảng cách gần, không xử lý phanh kịp nên đầu xe ô tô 63C-100.07 do Thái D điều khiển tông vào đuôi xe ô tô biển số 86A-021.33 do Tuấn điều khiển gây tai nạn giao thông, làm 02 xe ô tô hư hỏng.

Sau khi gây tai nạn giao thông, Thái D không chấp hành giấy triệu tập làm việc của cơ quan điều tra, Thái D đi đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang để làm việc. Ngày 16.01.2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong ra quyết định truy nã số 01 đối với Thái D. Đến ngày 12.02.2023, Thái D đến Công an huyện Tuy Phong để đầu thú.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông được dựng lại ngày lúc 13 giờ 50 phút ngày 21.9.2021 tại km 1614 Quốc lộ 1A, khu phố 1, thị trấn L, huyện Tuy Phong thể hiện:

Hiện trường được dựng lại căn cứ trên sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 28.5.2021 cùng sự xác định của lái xe ô tô 63C-100.07.

Hiện trường để lại xe ô tô tải 63C-100.07, xe ô tô con 86A.021.33, dấu vết ma sát. Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

Hiện trường trong khu vực ngã ba, trên phần đường một chiều hướng Phan Rang – Phan Thiết có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Biển báo tốc độ 60Km/h, có dân cư. Ngã ba được tạo bởi đường Quốc lộ 1A và đường Nguyễn Thị Minh Khai. Đường Quốc lộ 1A được rải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cứng chia mặt đường ra thành 02 phần đường chính dành cho 02 chiều hướng xe chạy ngược chiều nhau. Trên phần đường chính hướng Phan Rang – Phan Thiết có kẻ vạch phân làn đường bằng sỏi trắng và có chiều rộng như sau: Từ mép đường chính phải đến vạch phân đường thứ nhất có chiều rộng: 2m, từ vạch phân làn đường thứ nhất đến vạch phân làn đường thứ hai (đường đứt khúc không liên tục) có chiều rộng 3,50m, từ vạch phân làn đường thứ hai đến vạch phân làn đường thứ ba có chiều rộng 3,50m từ vạch phân làn đường thứ ba đến vạch phân làn đường thứ tư có chiều rộng 3,50m. Ngay ngã ba là phần đường mở dải phân cách, ngã 02 đầu dải phân cách có kẻ vạch “phần đường người đi bộ qua đường bằng sơn trắng và chiều hướng, phần đường hình mũi tên bằng sơn trắng”

Bên ngoài mép đường chính hướng Phan Thiết – Phan Rang là tiếp giáp đầu con đường Nguyễn Thị Minh Khai hướng xuống thị trấn L.

Đánh số thứ tự: (1) (2): Dấu vết ma sát (3): Xe ô tô tải 63C-100.07 (4); xe ô tô con 86A-021.33.

Theo hướng Phan Rang – Phan Thiết chọn mép đường chính phải làm chuẩn. Chọn đầu dải phân cách cứng làm điểm mốc hiện trường.

Dấu vết ma sát (1) có hình thẳng liên tục, nằm trên phần đường chính phải, vết ma sát (1) có kích thước 13,75m bề mặt rộng nhất của vết ma sát (1) là 0,45m, đầu vết ma sát (1) cách mép đường chính phải là 9,70m, cuối vết ma sát (1) nằm dưới trục bánh sau phải thứ hai xe ô tô 63C-100.07.

Dấu vết ma sát (2) có hình đường thẳng, liên tục nằm trên phần đường chính phải, vết ma sát (2) có chiều dài là 6,00m bề mặt rộng nhất là 11,35m và cách đầu vết ma sát (1) là 7,80m, đuôi vết ma sát (2) nằm dưới trục bánh sau trái thứ hai xe ô tô 63C-100.07.

Xe ô tô tải 63C-100.07 (3) dừng trên phần đường chính phải trong khu vực ngã ba, đầu xe quay về hướng Phan Thiết, trục bánh trước phải thứ nhất cách mép đường chính phải 8,75m, trục bánh trước phải thứ hai cách mép đường chính phải là 8,85m, trục bánh sau phải thứ nhất cách mép đường chính phải là 8,95m, trục bánh sau phải thứ hai cách mép đường chính phải là 9m.

Xe ô tô con 86A-021.33 (4) dừng trên phần đường chính hướng Phan Thiết – Phan Rang, trong khu vực ngã ba, đầu xe quay về hướng thị trấn L, trục bánh sau phải cách mép đường chính phải là 16,4m, trục bánh sau trái cách mép đường chính phải là 16,40m.

Đo thẳng từ trục bánh sau trái thứ hai xe ô tô tải 63C-100.07 đến trục bánh trước trái xe ô tô con 86A-021.33 là 12,70m và đến trục bánh sau trái xe ô tô con 86A-021.33 là 11,30m.

Tạm đặt ký hiệu chữ A và B cho 02 đầu dải phân cách cứng. Đo thẳng từ đầu dải phân cách cứng chữ A đến trục bánh trước trái thứ nhất xe ô tô tải 63C-100.07 là 11,50m, đến trục bánh sau trái thứ nhất là 4,90m và đến trục bánh bánh sau trái thứ hai là 3,70m là điểm mốc của hiện trường.

Sau khi dựng lại hiện trường, tiến hành tạm giữ xe ô tô tải 63C-100.07 và xe ô tô con 86A-021.33.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 31.5.2021, đối với phương tiện xe ô tô con biển số 86A-021.33 tại đội số 1, phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bình Thuận xác định:

Phần kính phía sau thân xe bên phải bể vỡ rời khỏi xe: 0,40mx 0,50m, tâm cách mặt đất 1,60m

Phần ốp đuôi xe bên phải cong vênh, biến dạng, móp thung có chiều hướng từ sau ra trước: 0,75mx1,00m, tâm cách mặt đất 1,50m.

Ốp chắn bùn bên phải phía sau rách nhựa, bung hở: 0,50m x 0,55m.

Cụm đèn tín hiệu bên phải phía sau nứt, bể vỡ, móp thung có chiều hướng từ sau ra trước: 0,50m x 0,23m, tâm cách mặt đất 1, 05m.

Phần góc cản phía trên đuôi xe gãy vỡ rời khỏi vị trí ban đầu: 1,30mx0,14m, điểm cao nhất 1,90m.

Toàn bộ phần kính phía sau xe bể vỡ, rời khỏi xe, có chiều hướng từ sau ra trước: 1,35m x 0,50m tâm cách mặt đất 1,60m.

Bộ phận phía dưới kính chắn gió phía sau xe (cốp sau xe) trầy xước, móp thụng có chiều hướng từ sau ra trước: 1,50m x 0,60m, tâm cách mặt đất 1,30m.

Phần cản phía sau xe trầy xước, bung hở, rách, bung hở chiều hướng từ sau ra trước: 1,80m x 0,35m, tâm cách mặt đất 0,70m.

Phần góc cản bên trái phía sau xe bung hở 0,80m x 0,25m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 31.5.2021, đối với phương tiện xe ô tô tải biển số 63C-001.07 tại đội số 1, phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Bình Thuận xác định:

Phần ốp phía trước bung hở, trầy xước composite có chiều hướng từ trước ra sau: 2,20m x 0,7m, tâm cách mặt đất 1,60m, điểm cao nhất 1,90m.

Cụm đèn bên trái xe trầy xước, móp thụng từ trước ra sau, tâm cách mặt đất 0,90m.

Phần cản phía trước bên trái xe gãy vỡ, bung hở 1,20m x 0,70m, tâm cách mặt đất 0,85m.

Bộ phận lên xuống bên trái xe cong vênh, có chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, tâm cách mặt đất 0,90m.

Tại biên bản và bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 28.4.2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Tuy Phong kết luận:

01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 86A-02133, nhãn hiệu Toyota, loại xe ô tô con, màu sơn bạc, số loại: Fortuner, số máy U471235, số khung RL\$ZR69G5E4018303. Theo biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 31/5/2021 và qua kiểm tra thực tế chiếc xe ô tô biển kiểm soát 86A-02133: Phần phía sau thân xe bên phải bể vỡ rời khỏi xe kích thước 0,4 mét x 0,5 mét, tâm cách mặt đất 1,6 mét. Phần ốp đuôi xe bên phải cong vênh, biến dạng, móp thụng có chiều hướng từ sau ra trước: 0,75 mét x 1,08 mét, tâm cách mặt đất 1,5 mét. Ốp chắn bùn bên phải phía sau rách nhựa, bung hở kích thước 0,5 mét x 0,55 mét. Cụm đèn tín hiệu bên phải phía sau nứt, bể vỡ, móp thụng có chiều hướng từ sau ra trước kích thước 0,5 mét x 0,23 mét, tâm cách mặt đất 1,05 mét. Phần góc cản phía trên đuôi xe gãy vỡ rời khỏi vị trí ban đầu kích thước 1,3 mét x 0,14 mét, điểm cao nhất 1,9 mét. Toàn bộ phần kính phía sau xe bị bể vỡ, rời khỏi xe, có chiều hướng từ sau ra trước kích thước 1,35 mét x 0,5 mét, tâm cách mặt đất 1,6 mét. Bộ phận phía dưới cánh chắn gió phía sau xe (cốp sau xe) trầy xước, móp thụng, có chiều hướng từ sau ra trước kích thước 1,5 mét x 0,6 mét, tâm cách mặt đất 1,3 mét. Phần cản phía sau xe trầy xước, bung hở, rách, bung hở chiều hướng từ sau ra trước kích thước từ sau ra trước kích thước 1,8 mét x 0,35 mét, tâm cách mặt đất 0,7 mét. Phần góc cản bên trái phía sau xe bung hở kích thước 0,8 mét x 0,25 mét.

01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 63C-100.07, nhãn hiệu Foton, loại ô tô tải có mũi, số loại: THACOAUMANC300BW340M, số máy P10.340.E32*161E037430*, số khung: RNHC3000BHC032517. Theo biên bản khám phương tiện liên quan đến

tai nạn giao thông ngày 31.5.2021 và qua kiểm tra thực tế chiếc xe ô tô biển kiểm soát 63C-100.07: Phần ốp phía trước bung hở, trầy xước Composite có chiều hướng từ trước ra sau kích thước 2,2m x 0,7m, tâm cách mặt đất 1,60m, điểm cao nhất 1,9m. Cụm đèn bên trái xe bị trầy xước, móp thụng, từ trước ra sau, tâm cách mặt đất 0,9 mét. Phần cản phía trước bên trái xe gãy vỡ, bung hở kích thước 1,2 mét x 0,7 mét, tâm cách mặt đất 0,85 mét. Bộ phận lên xuống bên trái xe cong vênh có chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, tâm cách mặt đất 0,9 mét.

Xe ô tô biển kiểm soát 86A-02133, nhãn hiệu Toyota, loại xe ô tô con, màu sơn bạc, số loại: Fortuner:

Phần sửa chữa chung: 34.427.300 đồng.

Phần sửa chữa đồng sơn: 236.937.000 đồng.

Tổng cộng: 271.264.300 đồng.

Xe ô tô biển kiểm soát 63C-100.07, nhãn hiệu Foton, loại xe ô tô tải có mui

Tiền phụ tùng: 13.353.863 đồng

Tiền công: 19.086.816 đồng.

Tổng cộng: 32.440.679 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 303.804.979 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 1128/KLGD-PC09 ngày 30.9.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Xe ô tô biển số 63C-100.07

Hệ thống lái: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Hệ thống phanh: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Hệ thống động cơ, khung gầm: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu (trừ cụm đèn trước bên trái bị hư hỏng sau tai nạn giao thông) còi: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Xe ô tô biển số 86A-021.33

Hệ thống lái: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Hệ thống phanh: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật;

Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu (trừ cụm đèn sau bên phải bị hư hỏng sau tai nạn giao thông), còi: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Tại bản kết luận giám định số 1166/KLGD-PC09 ngày 07.10.2021 của của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông trên đường Quốc lộ 1A:

Không đủ cơ sở kết luận tốc độ xe ô tô biển số 63C-100.07 từ dấu vết phanh.

Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ hồ sơ, đối tượng gửi đến giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1187/KLGD-PC09 ngày 06.10.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Tìm thấy dữ liệu hành trình và tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 63C-100.07 trong khoảng thời gian từ 19 giờ 00 phút ngày 28.5.2021 đến 20 giờ 00 phút ngày 28.5.2021 từ trung tâm dữ liệu xác định tại thời điểm gây tai nạn giao thông Thái D điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-100.07 với vận tốc 48km/h.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 40/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thái D từ 12 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 940050001371 mang tên Thái D do Sở giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 13/9/2019.

Lời nói sau cùng: bị cáo Thái D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Thái D đã khai nhận hành vi như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời

khai của bị cáo phù hợp với hình ảnh trích xuất từ thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên xe ô tô tải biển số 63C – 100.07, phù hợp lời khai của người bị hại, làm chứng, phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện.

[3] Việc đề xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã cầu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo là người có giấy phép lái xe hạng C nên biết ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phải triệt để chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nhưng bị cáo đã không tuân thủ các quy định này. Bị cáo đã không chú ý quan sát và không giảm tốc độ đến mức an toàn có thể dừng lại khi xe ô tô 86A – 021.33 do Nguyễn T điều khiển rẽ trái chuyển hướng qua đường. Dẫn đến đầu xe ô tô 63C – 100.07 của Thái D tông vào đuôi xe ô tô biển số 86A – 021.33 do Tuấn điều khiển gây tai nạn giao thông. Như vậy bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 4, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 13 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Khoản 8 Điều 5 của Thông tư số 31/2019/TT – BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Từ vi phạm về an toàn giao thông này bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản cho bị hại 271.264.300 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 240.000.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, sau khi có quyết định truy nã, bị cáo đã đến Công an huyện Tuy Phong để đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở các tình tiết của vụ án và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt: Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[7] Về xử lý vật chứng:

Sau khi định giá Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Phong đã trao trả cho Thái D 01 xe ô tô biển số 63C-100.07 và 01 thiết bị giám sát hành trình, trao trả 01 xe ô tô biển số 86A-012.33 cho Nguyễn T đúng quy định nên không xem xét

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C, số 940050001371 mang tên Thái D do Sở giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 13/9/2019, do không ảnh hưởng đến thi hành án nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên ko xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Thái D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái D **01 (Một) năm** tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách đối với bị cáo là **02 (Hai) năm**, tính từ ngày tuyên án 19/5/2023.

Giao bị cáo cho UBND phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách mà bị cáo Thái D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách mà bị cáo Thái D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 940050001371 mang tên Thái D do Sở giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 13/9/2019.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

Lâm Thị Mỹ Kỳ